

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Lạc, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Đức T**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình

Bi đơn: Chị **Đinh Thị D**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Tân Lạc.

Địa chỉ: Khu Mường Đầm, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H - Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch.

2. Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam – Phòng giao dịch Mường Bi – chi nhánh huyện Tân Lạc.

Địa chỉ: Phố Lò, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị N - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đức T và chị Đinh Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức T và chị Đinh Thị D thuận tình ly hôn nhau.

Về con chung: Có 01 (một) con chung là Bùi Khánh V, sinh ngày 26/6/2008.

Khi ly hôn giao con chung cho anh Bùi Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh T chưa yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Bùi Đức T và chị Đinh Thị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Bùi Đức T có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc và lãi suất khi đến hạn thanh toán đối với 01 (một) khoản nợ chung: Khoản vay ngày 13/4/2021 giữa Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Tân Lạc và anh Bùi Đức T số tiền 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng), lãi suất 9%/ năm, hạn trả nợ ngày 13/4/2026.

- Xác nhận khoản vay giữa Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam – Phòng giao dịch Mường Bi với anh Bùi Đức T theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV2019 01391, ngày 24/6/2021 hai bên đã thực hiện tất toán xong. Không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa Ngân hàng và anh Bùi Đức T, chị Đinh Thị D.

Về án phí: Anh Bùi Đức T tự nguyện nộp 150.000đồng, án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0000633 ngày 21/5/2024 nay đối trừ, anh T được hoàn trả lại 150.000đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Tân Lạc
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc
- Các đương sự
- UBND xã P, huyện T,
tỉnh Hòa Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến